

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4.0
	1	Vấn đề nghị luận được đề cập trong văn bản: Vạch trần chính sách lừa bịp, lợi dụng, bóc lột người bản xứ, bắt họ tham gia vào các cuộc chiến tranh phi nghĩa của thực dân Pháp. Hướng dẫn chấm: Trả lời như đáp án: 0,5 điểm Trả lời sai đáp án: 0 điểm	0.5
	2	Những danh hiệu được gán cho người bản xứ khi chiến tranh bùng nổ: - những đứa “con yêu” - những người “bạn hiền” - “chiến sĩ bảo vệ công lý và tự do” Hướng dẫn chấm: Trả lời được 03 ý trong đáp án: cho 0,5 điểm Trả lời được 01 ý trong đáp: cho 0,25 điểm	0.5
	3	- Những bằng chứng được tác giả sử dụng khi nói về cái giá mà người bản xứ phải trả khi tham gia chiến tranh: + <i>đột ngột xa lìa vợ con, rời bỏ mảnh ruộng hoặc đàn cừu của họ</i> + <i>vượt đại dương, đi phơi thây trên các bãi chiến trường châu Âu</i> + <i>xuống tận đáy biển để bảo vệ tổ quốc của các loài thủy quái</i> + <i>bỏ xác tại những miền hoang vu thơ mộng vùng Bancăng</i> + <i>đưa thân cho người ta tàn sát trên bờ sông Mácno, hoặc trong bãi lầy miền Sămpanhơ</i> + <i>80.000 người không bao giờ còn trông thấy mặt trời trên quê hương đất nước mình nữa...</i> ... - Tác dụng: + Giúp cho lập luận chặt chẽ, logic, giàu sức thuyết phục, tăng độ tin cậy cho bài viết. + Tập trung làm sáng tỏ luận đề: Vạch trần tội ác dã man của thực dân Pháp đối với người bản xứ ở các nước thuộc địa. + Thể hiện ý tưởng, tài năng, sự hiểu biết, khả năng nắm bắt thông tin xác thực, tin cậy và quan điểm lập trường bênh vực, bảo vệ “người bản xứ”, tố cáo tội ác của thực dân Pháp. Hướng dẫn chấm: Chỉ ra được từ 03 bằng chứng : cho 0,25 điểm Nêu tác dụng của việc sử dụng bằng chứng: mỗi ý cho 0,25 điểm	1,0
	4	- Mục đích của văn bản: + Tố cáo chính sách lừa bịp, lợi dụng, bóc lột, hành hạ người bản xứ của thực dân Pháp ở thuộc địa An Nam và các thuộc địa khác trên thế giới. + Phơi bày nỗi thống khổ, số phận thảm thương của người dân thuộc địa: sống dưới sự áp chế, không có quyền tự do, họ bị làm cho mu muội, bị lừa gạt... phải làm vật hiến tế, phải bỏ mạng vô kể nơi chiến trường xa xôi. -Thái độ của người viết: + Lên án, tố cáo thẳng thắn, quyết liệt thế lực thống trị bạo tàn. + Thương cảm, xót xa những kiếp người nô lệ nghèo khổ. + Mía mai, châm biếm, cực lực phản đối trước những chiêu trò lừa bịp, gian xảo của thực dân Pháp. Hướng dẫn chấm: Trả lời đầy đủ 02 yêu cầu trong đáp án cho:1 điểm	1,0

	Trả lời được 01 yêu cầu hoặc trả lời được 02 yêu cầu trong đáp án nhưng không đầy đủ: cho 0,5 điểm. Trả lời 01 yêu cầu trong đáp án nhưng còn sơ sài: cho 0,25 điểm. Học sinh có thể trả lời theo cách diễn đạt khác nhưng đúng yêu cầu của đáp án vẫn cho điểm tối đa.	
5	Rút ra bài học gần gũi, thiết thực. Lí giải hợp lí. Hướng dẫn chấm: - Nêu bài học : cho 0,25 điểm - Không gọi tên được bài học: 0,0 điểm - Lí giải bằng lập luận hợp lí, ngắn gọn đầy đủ: 0,75 điểm - Lí giải sơ sài: 0,25 điểm	1,0
II	VIẾT Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về vấn đề: Tuổi trẻ cần rèn luyện để trở thành người có tư duy phản biện.	6.0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	0.5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Tuổi trẻ cần rèn luyện để trở thành người có tư duy phản biện.	0.5
	c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết, đảm bảo các yêu cầu sau: Học sinh có thể viết bài theo nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. * Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. * Triển khai vấn đề nghị luận: - Giải thích vấn đề nghị luận: Người có tư duy phản biện là người biết đặt câu hỏi, phát hiện vấn đề, đưa ra lập luận để phân tích, đánh giá vấn đề một cách khách quan,...) - Thể hiện quan điểm của người viết, có thể theo một số gợi ý sau: + Có tư duy phản biện giúp con người có kiến thức, sự tự tin, nhận thức đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, không ỷ lại, nói theo, có suy nghĩ độc lập và sáng tạo...) + Tuổi trẻ cần có tư duy phản biện để khắc phục những hạn chế của người đi trước, khám phá cái mới, vượt qua cái cũ, cái lạc hậu để đất nước ngày một phát triển. + Tư duy phản biện giúp người trẻ có thể thực hiện một lối sống mạnh mẽ, tích cực và ý nghĩa. + Tư duy phản biện giúp người trẻ tuổi có thể hòa nhập với thế giới trong xu thế toàn cầu hóa. + Mỗi người trẻ rèn luyện tư duy phản biện để hoàn thiện mình sẽ góp phần tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần, từ đó thúc đẩy sự phát triển, tiến bộ của xã hội. ... - Mở rộng, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện ,... - Phê phán lối sống ỷ lại, chỉ biết làm theo, nói theo, thiếu sáng tạo. * Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học cho bản thân. Lưu ý: Hs có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	4.0
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết văn bản.	0.5
	e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5
Tổng điểm		10.0